

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY MÔN ĐỊA LÍ – KHỐI 10  
TỪ NGÀY 18/10 ĐẾN 29/10

TUẦN	TIẾT	BÀI HỌC	NỘI DUNG
7 ( từ 18/10-23/10).	13	<b>BÀI 13: NGỪNG ĐỘNG HƠI NƯỚC TRONG KHÍ QUYỂN, MƯA</b>	<b>NỘI DUNG BÀI HỌC</b> <b>I. Ngừng động hơi nước trong khí quyển.</b> <i>Giảm tải</i> <b>II. Những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa</b> <b>1. Khí áp</b> - Khu vực áp thấp mưa nhiều. - Khu vực áp cao, ít mưa hoặc không mưa. <b>2. Front</b> Miền có front, dải hội tụ đi qua có mưa nhiều. <b>3. Gió</b> - Gió Tây ôn đới, gió mùa mưa nhiều. - Miền có gió Mậu dịch: mưa ít. <b>4. Dòng biển</b> - Ở ven bờ các đại dương, những nơi có dòng biển nóng đi qua có mưa nhiều. - Những nơi có dòng biển lạnh đi qua mưa ít <b>5. Địa hình</b> - Không khí ẩm chuyển động gặp địa hình cao như ngọn núi, đồi ... mưa nhiều. - Sườn đón gió : mưa nhiều; sườn khuất gió thường ít mưa. <b>III. Sự phân bố mưa trên Trái Đất</b> <b>1. Sự phân bố mưa không đều theo vĩ độ:</b> lượng mưa không đều theo vĩ độ (từ xích đạo về cực). + Khu vực xích đạo mưa nhiều nhất. + Hai khu vực chí tuyến mưa ít. + Hai khu vực ôn đới mưa nhiều. + Hai khu vực cực mưa ít nhất. <b>2. Sự phân bố mưa không đều do ảnh hưởng của đại dương.</b> - Gần đại dương mưa nhiều, xa đại dương mưa ít. - Tuy nhiên còn phụ thuộc vào dòng biển nóng và lạnh đi qua.

			<b>IV. CÂU HỎI THẮC MẮC</b> ..... ..... .....
	14	<b>BÀI 14: THỰC HÀNH ĐỌC BẢN ĐỒ SỰ PHÂN HÓA CÁC ĐỐI VÀ CÁC KIỂU KHÍ HẬU TRÊN TRÁI ĐẤT.</b>	<b>I. NỘI DUNG BÀI HỌC</b> <b>I. Đọc bản đồ</b> <b>1. Các đới khí hậu trên Trái Đất</b> Mỗi bán cầu có .....đới khí hậu: ..... ..... <b>2. Sự phân hóa khí hậu ở một số đới.</b> - Đới khí hậu ôn đới chia ra.....kiểu:..... - Đới khí hậu cận nhiệt chia ra ..... kiểu:..... - Đới khí hậu nhiệt đới chia ra.....kiểu:..... <b>3. Sự khác biệt trong phân hóa khí hậu ở ôn đới và nhiệt đới.</b> - Ở ôn đới: các kiểu khí hậu phân hóa chủ yếu theo..... - Ở nhiệt đới các kiểu khí hậu phân hóa chủ yếu theo.....  <b>III. CÂU HỎI THẮC MẮC</b> ..... ..... .....
8. ( từ 25/10- 29/10).	15	<b>BÀI 15: THỦY QUYỂN. MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CHẾ</b>	<b>NỘI DUNG BÀI HỌC</b> <b>I. Thủy quyển</b> <b>1. Khái niệm</b> Thủy quyển là lớp nước trên Trái Đất, bao gồm nước trong các biển, các đại dương, nước trên lục địa và hơi nước trong khí quyển. <b>2. Tuần hoàn của nước trên Trái Đất</b> <b>a. Vòng tuần hoàn nhỏ</b> Nước chỉ tham gia 2 giai đoạn : bốc hơi và nước rơi.

		<p><b>ĐỘ NƯỚC SÔNG. MỘT SỐ SÔNG LỚN TRÊN TRÁI ĐẤT</b></p>	<p><b>b. Vòng tuần hoàn lớn</b>          Tham gia 3 giai đoạn: bốc hơi, nước rơi và dòng chảy; hoặc 4 giai đoạn : bốc hơi, nước rơi, dòng chảy → dòng ngầm → biển, biển lại bốc hơi.</p> <p><b>II. Một số nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông.</b></p> <p><b>1. Chế độ mưa, băng tuyết và nước ngầm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở miền khí hậu nóng và nơi địa hình thấp của khí hậu ôn đới chế độ nước sông phụ thuộc vào chế độ mưa</li> <li>- Ở miền khí hậu lạnh và nơi sông bắt nguồn từ núi cao chế độ nước sông phụ thuộc vào băng tuyết tan</li> </ul> <p><b>2. Địa thế, thực vật và hồ đầm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình: Ở miền núi do dốc nước sông chảy nhanh hơn ở đồng bằng.</li> <li>- Thực vật: giúp điều hòa chế độ nước sông, giảm lũ lụt.</li> <li>- Hồ, đầm: Điều hòa chế độ nước sông           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi nước sông lên, một phần chảy vào hồ đầm</li> <li>+ Khi nước sông xuống, nước hồ đầm lại chảy ra làm cho nước sông đỡ cạn</li> </ul> </li> </ul> <p><b>IV. CÂU HỎI THẮC MẮC</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
16	<p><b>BÀI 16: SÓNG, THỦY TRIỀU, DÒNG BIỂN</b></p>		<p><b>NỘI DUNG BÀI HỌC</b></p> <p><b>1. Sóng biển</b></p> <p><b>a. Khái niệm:</b> Là hình thức dao động của nước biển theo chiều thẳng đứng.</p> <p><b>b. Nguyên nhân:</b> Chủ yếu là do gió.</p> <p><b>c. Sóng thần</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sóng có chiều cao khoảng 20 – 40m, và có tốc độ rất lớn.</li> <li>- Nguyên nhân: Chủ yếu do động đất gây ra.</li> </ul> <p><b>2. Thủy triều</b></p> <p><b>a. Khái niệm:</b> Thủy triều là hiện tượng chuyển động thường xuyên và có chu kỳ của các khối nước trong các biển và đại dương.</p> <p><b>b. Nguyên nhân:</b> Do sức hút của Mặt Trăng và Mặt Trời.</p> <p><b>c. Đặc điểm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất cùng nằm trên 1 đường thẳng thì dao động thủy triều lớn nhất.</li> <li>- Khi Mặt trăng, Mặt Trời và Trái Đất nằm vuông góc với nhau thì dao động thủy triều nhỏ nhất.</li> </ul> <p><b>3. Dòng biển</b></p> <p><b>a. Phân loại:</b> Có 2 loại : Dòng biển nóng và dòng biển lạnh.</p> <p><b>b. Phân bố</b></p>

- |  |  |   |
|--|--|---|
|  |  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Dòng biển nóng: thường phát sinh ở 2 bên xích đạo, chảy về hướng Tây, khi gặp lục địa chuyển hướng chảy về cực.</li><li>- Dòng biển lạnh: xuất phát từ khoảng vĩ tuyến 30-40° chảy về phía xích đạo.</li><li>- Các dòng biển nóng và lạnh chảy đối xứng qua 2 bờ của các đại dương.</li><li>- Ở nửa cầu Bắc có những dòng biển lạnh xuất phát từ vùng cực, men theo bờ Tây các đại dương chảy về phía xích đạo.</li><li>- Ở vùng gió mùa thường xuất hiện những dòng nước đổi chiều theo mùa.</li></ul> |
|--|--|---|

**IV. CÂU HỎI THẮC MẮC**

.....

.....

.....

.....